

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2022/HS-ST

Ngày 28 tháng 7 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Thành Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Huỳnh Văn Năm**.

2/ Ông **Hồ Quang Minh**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trịnh Nga Muội** - Là Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông **Võ Quốc Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022, đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Văn T; Giới tính: Nam; Sinh ngày 11/12/1997 tại Cà Mau; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký thường trú: Khóm 1, thị t, huyện T, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: Khóm 10, thị t, huyện T, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Cha: Nguyễn Văn Rạng; Mẹ: Bùi Thị Thạo; Anh, chị, em ruột: 04 người (lớn nhất sinh năm 1990; nhỏ nhất sinh năm 1995); Vợ: Tô Thảo V; Con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị tạm giữ (đầu thú) ngày 20/8/2021, sau đó khởi tố chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo T - Có mặt).

- Bị hại: Phạm Văn K, sinh năm 1989 (Có mặt), trú: Khóm 10, thị t, huyện T, tỉnh Cà Mau

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tô Thảo V, sinh năm 2003 (Có mặt), trú: Khóm 1, thị t, huyện T, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 19/8/2021, Phạm Văn K cãi nhau với vợ tại phòng trọ thuộc Khóm 10, thị trấn, huyện T, tỉnh C .. Thời điểm này, Tô Thảo V ở cùng dãy nhà trọ và đang cãi nhau với chồng là Nguyễn Văn T, V không cho T đi ngủ; V đứng nhìn sang phía K; K đi đến cách V 8,6m, K nói “đụ mẹ mày nhìn cái gì” và dùng xe bằng nhựa 3 bánh (loại của trẻ em) ném về hướng V đứng làm xe bị bể vắng trúng V và trúng cửa phòng trọ của V và T đang ở; K tiếp tục đi qua đứng trước cửa phòng của V. T đang nằm võng trong phòng nghe V nói K cầm đồ vật ném V (V đang mang thai) nên T chạy ra cãi nhau và đòi đánh K thì được V can ngăn đẩy T vào phòng.

Khi T vào phòng thì thấy K chưa đi về nên nghĩ K muốn kiếm chuyện; T chạy đến khu vực bếp của phòng trọ lấy 01 cây dao cán gỗ, lưỡi bằng kim loại (loại dùng để làm cá hằng ngày) chạy ra chém K nhưng không trúng. K bỏ chạy hướng ra phía sau dãy trọ, T cầm dao rượt đuổi theo K. Khi K chạy đến trước cửa nhà trọ của người khác cùng khóm, K lấy ghế mủ màu xanh quay lại đánh T trúng vai nhưng không gây thương tích. T và K đứng đối diện nhau, T cầm dao chém K liên tiếp 3 nhát trúng cằm và đường nách trước bên phải, ngón tay phải, đứt lìa bàn tay trái của K. Sau đó, K được người thân đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Ngày 20/8/2021, T đến Công an thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ: 01 cây dao cán bằng gỗ dài 12cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, mũi bằng có lỗ tròn phía đầu mũi, lưỡi dao dài 25cm, nơi rộng nhất lưỡi dao 7,4cm, lưỡi dao bén một bên; 01 đồng hồ đeo tay màu vàng hiệu RADO, mặt ốp phía sau bị sứt vỡ; 01 mảnh mủ màu xanh, kích thước 22cm x 3,2cm; 01 mảnh mủ màu xanh, kích thước 26cm x 3cm; 01 cái ghế mủ màu xanh bị gãy 01 phần; 03 mảnh mủ màu xanh.

Tại, Kết luận giám định pháp y về thương tích số 242/TgT-21 ngày 25/8/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Cà Mau, kết luận Phạm Văn K như sau: 01 vết thương vùng cằm, kích thước: 4,5cm x 0,1 cm, tỷ lệ 03% (do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra); 01 vết xước da đường nách trước bên phải, kích thước 06cm x 0,3cm, không xếp tỷ lệ %; 01 vết thương ngón 1 bàn tay phải, kích thước 04cm x 0,5cm, tỷ lệ 02% (do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra); 01 vết thương vòng quanh cổ tay bên trái, kích thước 25cm x 0,5cm và đứt lìa cổ-bàn tay bên trái đã phẫu thuật nối cổ-bàn tay trái, tỷ lệ 49,4% (do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 52%.

Tại, Cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Cố ý gây thương tích"

theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 26/4/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 Bộ luật Dân sự, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại. Do gia đình bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả số tiền 8.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, số tiền còn lại cần buộc bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại K.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 cây dao cán bằng gỗ dài 12cm; 01 mảnh mũ màu xanh, kích thước 22cm x 3,2cm; 01 mảnh mũ màu xanh, kích thước 26cm x 3cm; 01 cái ghế mũ màu xanh bị gãy 01 phần; 03 mảnh mũ màu xanh; trả lại cho bị hại 01 đồng hồ đeo tay màu vàng hiệu RADO.

Bị cáo, bị hại thống nhất bày luận tội của Viện kiểm sát và không tranh luận; bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt nhẹ; về trách nhiệm dân sự đồng ý bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 82.000.000 đồng và bị hại đồng ý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Bị cáo khai nhận khoảng 22 giờ ngày 19/8/2021, tại Khóm 10, thị trấn, huyện T, tỉnh C., bị cáo có hành vi là dùng dao chém và gây thương tích cho bị hại K được miêu tả tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 242/TgT-21 ngày 25/8/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Cà Mau, như sau: 01 vết thương vùng cằm, kích thước: 4,5cm x 0,1 cm, tỷ lệ 03% (do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra); 01 vết xước da đường nách trước bên phải, kích thước 06cm x 0,3cm, không xếp tỷ lệ %; 01 vết thương ngón 1 bàn tay phải, kích thước 04cm x 0,5cm, tỷ lệ 02% (do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra); 01 vết thương vòng quanh cổ tay bên trái, kích thước 25cm x 0,5cm và đứt lìa cổ-bàn tay bên trái đã phẫu thuật nối cổ-bàn tay trái, tỷ lệ 49,4% (do

vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 52%. Với hành vi nêu trên của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” (thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự, nhưng thương tích bị cáo gây ra cho bị hại với tỷ lệ là 52% đã phạm vào điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Từ đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo đúng với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b (khắc phục một phần hậu quả), điểm s (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) khoản 1 và khoản 2 (đầu thú) Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt: Xét, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Xuất phát việc cãi nhau giữa V với bị hại K và đã được can ngăn; nhưng do bị cáo nghi ngờ Khánh tiếp tục kiểm chuyện, bị cáo lấy dao chém K nhưng không trúng; K bỏ chạy, bị cáo rượt đuổi chém cho bằng được K. Cho thấy, hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, coi thường sức khỏe của bị hại và thực tế giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì; bị cáo sẵn sàng dùng hung khí nguy hiểm để chém và gây thương tích cho bị hại K là lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần phải xử nghiêm và áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội theo mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng bị cáo là phù hợp. Có như thế, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại K có thay đổi mức yêu cầu bồi thường và chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 90.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này, nên cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này. Đã qua, gia đình bị cáo có nộp khắc phục hậu quả số tiền 8.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, số tiền còn lại 82.000.000 đồng cần buộc bị cáo bồi thường tiếp. Còn, số tiền 8.000.000 đồng thì bị hại K được quyền liên hệ đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau để được nhận số tiền này.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cây dao cán bằng gỗ dài 12cm; 01 mảnh mủ màu xanh, kích thước 22cm x 3,2cm; 01 mảnh mủ màu xanh, kích thước 26cm x 3cm; 01 cái ghế mủ màu xanh bị gãy 01 phần; 03 mảnh mủ màu xanh. Xét, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 đồng hồ đeo tay màu vàng hiệu RADO, đây là tài sản bị hại K và cần được trả lại.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng và án phí dân sự có giá ngạch số tiền 4.100.000 đồng (82.000.000 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: *Điểm c khoản 3 Điều 134; Các điều 47, 48; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 590 Bộ luật Dân sự; Các điều 106, 136, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

1/ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **05** (năm) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị tạm giữ ngày 20/8/2021.

2/ Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Phạm Văn K số tiền 82.000.000 đồng (bằng chữ: Tám mươi hai triệu đồng).

“Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người bị thi hành án không thi hành xong khoản tiền trên, người bị thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả”.

Đối với số tiền 8.000.000 đồng (bằng chữ: Tám triệu đồng), bị hại Phạm Văn K được quyền liên hệ đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau để được nhận số tiền này (theo Quyết định chuyển vật chứng số: 18/QĐ-VKS ngày 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau), khi án có hiệu lực pháp luật.

3/ Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao cán bằng gỗ dài 12cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, mũi bằng có lỗ tròn phía đầu mũi, lưỡi dao dài 25cm, nơi rộng nhất lưỡi dao 7,4cm, lưỡi dao bén một bên; 01 mảnh mủ màu xanh, kích thước 22cm x 3,2cm; 01 mảnh mủ màu xanh, kích thước 26cm x 3cm; 01 cái ghế mủ màu xanh bị gãy 01 phần; 03 mảnh mủ màu xanh.

Trả lại cho bị hại Phạm Văn K 01 đồng hồ đeo tay màu vàng hiệu RADO, mặt ốp phía sau bị sức hờ.

(Vật chứng được Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đang quản lý tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/4/2022).

4/ Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm ngàn đồng) và án phí dân sự có giá ngạch số tiền 4.100.000 đồng (bằng chữ: Bốn triệu một trăm ngàn đồng).

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T, bị hại Phạm Văn K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tô Thảo V được quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6/ “Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Trần Văn Thời (1b);
- CAND huyện Trần Văn Thời (1b);
- THADS huyện Trần Văn Thời (1b);
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ (3b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lâm Thành Quang